

Quảng Nam, ngày 26 tháng 6 năm 2024

KẾ HOẠCH

Cải thiện Chỉ số cải cách hành chính tỉnh Quảng Nam năm 2024

Ngày 17/4/2024, Ban Chỉ đạo Cải cách hành chính của Chính phủ tổ chức Hội nghị công bố kết quả xếp hạng Chỉ số cải cách hành chính năm 2023 của các bộ, cơ quan ngang bộ, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (PAR INDEX 2023). Để kịp thời đề ra các giải pháp khắc phục những tồn tại, hạn chế nhằm cải thiện, nâng cao Chỉ số PAR INDEX, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai các giải pháp để cải thiện và nâng cao Chỉ số cải cách hành chính tỉnh Quảng Nam năm 2024, với nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tập trung chỉ đạo đẩy mạnh cải cách hành chính, chuyển đổi số đạt mục tiêu, chỉ tiêu đề ra tại Nghị quyết số 16-NQ/TU ngày 14/10/2021 của Tỉnh ủy về đẩy mạnh cải cách hành chính giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030.

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân trong hệ thống cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh trong việc thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính nói chung và cải thiện Chỉ số PAR INDEX hằng năm của tỉnh nói riêng.

- Phân đầu tăng vị trí xếp hạng Chỉ số PAR INDEX duy trì và cải thiện để đạt điểm và điểm tối đa các lĩnh vực, tiêu chí, tiêu chí thành phần trong Chỉ số PAR INDEX; khắc phục những tồn tại, hạn chế trong thực hiện các nội dung của Chỉ số PAR INDEX.

- Tập trung triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ cải cách hành chính nhà nước năm 2024 nhằm tạo động lực thực sự để cán bộ, công chức, viên chức thực thi công vụ có chất lượng, hiệu quả; nâng cao chất lượng dịch vụ hành chính và dịch vụ công trong toàn tỉnh.

- Phân đầu năm 2024 các lĩnh vực đánh giá, tiêu chí, tiêu chí thành phần của Chỉ số PAR INDEX được cải thiện so với kết quả năm 2023; tăng điểm của từng tiêu chí, tiêu chí thành phần chưa đạt điểm hoặc điểm chưa cao của năm 2023.

2. Yêu cầu

- Xác định cụ thể trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, địa phương trong thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp để cải thiện thứ hạng, điểm số Chỉ số PAR INDEX cấp tỉnh.

- Các nhiệm vụ, giải pháp đề ra phải khả thi, sát với yêu cầu tại các lĩnh vực, tiêu chí, tiêu chí thành phần của Đề án xác định Chỉ số cải cách hành chính của Bộ Nội vụ.

- Các Sở, Ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố đặc biệt là các cơ quan theo dõi, phụ trách các lĩnh vực CCHC đánh giá đúng thực trạng, kết quả thực hiện các nội dung và triển khai thực hiện có hiệu quả các giải pháp nhằm nâng cao Chỉ số PAR INDEX, Chỉ số SIPAS của người dân, tổ chức.

- Tăng cường sự phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương trong thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp đề ra tại Kế hoạch này nhằm cải thiện và nâng cao Chỉ số PAR INDEX năm 2024.

- Các cơ quan, đơn vị, địa phương tiếp tục đẩy mạnh truyền thông về kết quả CCHC của tỉnh tới toàn thể cán bộ, công chức, viên chức và người dân, doanh nghiệp để nâng cao nhận thức, tăng sự tin tưởng và đưa ra những đánh giá, ghi nhận chính xác những nỗ lực của tỉnh trong công tác CCHC.

II. NHIỆM VỤ/GIẢI PHÁP, SẢN PHẨM, TIẾN ĐỘ VÀ TRÁCH NHIỆM THỰC HIỆN

(Chi tiết tại Phụ lục kèm theo).

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các Sở: Nội vụ, Tài chính, Thông tin và Truyền thông, Kế hoạch và Đầu tư, Tư pháp và Văn phòng UBND tỉnh căn cứ kết quả Chỉ số thành phần PAR INDEX 2023 để xây dựng, ban hành Kế hoạch cải thiện đối với các nội dung bị trừ điểm; gửi về Sở Nội vụ **trước ngày 05/7/2024** để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh. Cụ thể:

- Sở Nội vụ: Chỉ số thành phần các lĩnh vực: (1) Cải cách chế độ công vụ; (2) Công tác chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính; (3) Cải cách tổ chức bộ máy hành chính.

- Sở Tư pháp: Chỉ số thành phần lĩnh vực Cải cách thể chế;

- Sở Thông tin và Truyền thông: Chỉ số thành phần lĩnh vực Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số;

- Sở Tài chính: Chỉ số thành phần lĩnh vực Cải cách tài chính công;

- Văn phòng UBND tỉnh: Chỉ số thành phần lĩnh vực Cải cách thủ tục hành chính.

2. Các Sở, Ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố

- Tiếp tục nâng cao công tác chỉ đạo, điều hành, xác định rõ trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan hành chính các cấp, chịu trách nhiệm của người đứng đầu trước UBND tỉnh về kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính của cơ quan, đơn vị, địa phương mình.

- Triển khai đầy đủ các nội dung, nhiệm vụ trong Kế hoạch này. Chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh về kết quả thực hiện các nội dung, tiêu chí, tiêu chí thành phần được giao chủ trì triển khai. Phối hợp với Sở Nội vụ trong việc triển khai thực hiện các nội dung trọng tâm nhằm phân tích, đánh giá nguyên nhân tồn tại hạn chế đưa ra các giải pháp nâng cao cải thiện Chỉ số PAR INDEX năm 2024 của tỉnh.

- Phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ Nội vụ, Sở Nội vụ, các đơn vị có liên quan trong việc triển khai công tác điều tra xã hội học.

- Các cơ quan, đơn vị, địa phương được phân công chủ trì thực hiện cải thiện đối với từng nội dung theo Kế hoạch này có trách nhiệm phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện theo chỉ tiêu, kết quả đã được xác định.

- Lòng ghép báo cáo kết quả được giao chủ trì, triển khai trong Kế hoạch này vào Báo cáo Quý III, báo cáo cải cách hành chính năm 2024, gửi Sở Nội vụ tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh.

- Giải trình và chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh về kết quả thực hiện các nhiệm vụ/giải pháp được phân công trong Kế hoạch không đáp ứng được mục tiêu đề ra làm giảm điểm số các nội dung, tiêu chí trong Chỉ số PAR INDEX có liên quan.

3. Sở Thông tin và Truyền thông: chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ, Văn phòng UBND tỉnh, Đài Phát thanh và Truyền hình Quảng Nam, Báo Quảng Nam, tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền về việc thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp cải thiện Chỉ số PAR INDEX năm 2024 của tỉnh, thông tin kịp thời những sáng kiến, giải pháp CCHC của tỉnh đến người dân, doanh nghiệp.

4. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh (Trung tâm Phục vụ hành chính công Quảng Nam): theo dõi, hướng dẫn việc tiếp nhận giải quyết thủ tục hành chính tại Trung tâm phục vụ hành chính công cấp tỉnh, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp xã; định kỳ hằng tháng tổng hợp, báo cáo kết quả giải quyết thủ tục hành chính của các cơ quan, đơn vị, địa phương gửi về Sở Nội vụ để tổng hợp, báo cáo theo quy định.

5. Sở Nội vụ

- Chủ trì theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp cải thiện các nội dung, tiêu chí, tiêu chí thành phần Chỉ số PAR INDEX theo chức năng, nhiệm vụ được phân công.

- Triển khai các nhiệm vụ, giải pháp để hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ đối với các nội dung, chỉ số thành phần được phân công chủ trì.

- Tham mưu UBND tỉnh triển khai thực hiện hiệu quả Quyết định của Bộ Nội vụ về Kế hoạch triển khai xác định Chỉ số cải cách hành chính năm 2024 của các Bộ, cơ quan ngang bộ, UBND các tỉnh thành phố trực thuộc Trung ương. Theo dõi hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan, đơn vị tự đánh giá, chấm điểm,

tổng hợp tài liệu kiểm chứng trong công tác chấm điểm Chỉ số PAR INDEX; làm đầu mối, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan trong quá trình triển khai điều tra xã hội học đo lường sự hài lòng về sự phục vụ hành chính năm 2024 theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra đối với công tác CCHC nhằm chấn chỉnh, khắc phục kịp thời những hạn chế, thiếu sót, xử lý trách nhiệm người đứng đầu trong tổ chức thực hiện CCHC; thực hiện kiểm tra theo kế hoạch và kiểm tra đột xuất về tình hình, kết quả triển khai thực hiện các nhiệm vụ CCHC, kỷ luật công vụ, kỷ cương hành chính.

- Tổng hợp báo cáo UBND tỉnh tình hình và kết quả thực hiện Kế hoạch cải thiện Chỉ số PAR INDEX (*lồng ghép trong báo cáo CCHC định kỳ*).

Trên đây là Kế hoạch cải thiện Chỉ số PAR INDEX năm 2024 của tỉnh, yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình triển khai thực hiện, có phát sinh vướng mắc, các cơ quan, đơn vị địa phương kịp thời báo cáo UBND tỉnh (*qua Sở Nội vụ*) để theo dõi, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Bộ Nội vụ;
- TT TU, TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Chỉ đạo CCHC & CDS tỉnh;
- VP Đoàn ĐBQH & HĐND tỉnh, các Ban HĐND tỉnh;
- Các Sở, Ban, ngành;
- Các cơ quan ngành dọc cấp tỉnh;
- Các Huyện, Thị, Thành ủy;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Báo Quảng Nam, Đài PTTH Quảng Nam;
- Trung tâm QTI, Công TTĐT tỉnh;
- CPVP;
- Lưu: VT, TH, TTPVHCC, NCKS.

F:\Dropbox\CÔNG2024\KH\NOI\U\176-KH cải thiện chỉ số CCHC năm 2024.docx

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Hồ Quang Bửu

Phụ lục
CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP NÂNG CAO CHỈ SỐ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH TỈNH QUẢNG NAM NĂM 2024
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày /6/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam)

Số TT	Nhiệm vụ cụ thể	Tiến độ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả/sản phẩm
I	CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CCHC				
1	Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ đề ra tại Kế hoạch CCHC của tỉnh năm 2024 ban hành tại Quyết định số 2817/QĐ-UBND ngày 25/12/2023	Trong năm 2024	Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, UBND cấp xã	Sở Nội vụ theo dõi, đôn đốc các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố	Hoàn thành 33 chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp cụ thể nhằm phân định rõ trách nhiệm chủ trì, cơ quan phối hợp, thời hạn và kết quả phải đạt được đồng bộ trên 05 lĩnh vực cải cách hành chính
2	Báo cáo kết quả thực hiện công tác CCHC định kỳ của tỉnh	Theo quy định của Bộ Nội vụ	Sở Nội vụ chủ trì xây dựng báo cáo	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Báo cáo kết quả thực hiện của UBND tỉnh gửi Bộ Nội vụ đáp ứng đầy đủ về số lượng, nội dung và đúng thời gian quy định
3	Tổ chức kiểm tra công tác CCHC năm 2024, đảm bảo kiểm tra ít nhất 30% số cơ quan, đơn vị trở lên	Theo Kế hoạch kiểm tra	- Đoàn kiểm tra CCHC của tỉnh - Sở Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị được kiểm tra	- Hoàn thành 100% Kế hoạch số 1839/KH-UBND ngày 15/3/2024 của UBND tỉnh về Kiểm tra công tác cải cách hành chính, chuyển đổi số và công vụ năm 2024. - 100% các vấn đề phát hiện qua kiểm tra được xử lý
4	Thực hiện công tác tuyên truyền CCHC				
	Đăng tải nội dung, thông tin CCHC trên các website của tỉnh; Tuyên truyền CCHC trên Báo Quảng Nam, Đài Phát thanh và Truyền hình Quảng Nam	Thường xuyên	- Sở Nội vụ - Ban Biên tập Cổng Thông tin điện tử CCHC tỉnh	- Đài Phát thanh và Truyền hình Quảng Nam, Báo Quảng Nam. - Các sở, ban,	Tin, bài viết về những kết quả đạt được và những tồn tại, hạn chế, nguyên nhân, tình hình triển khai nhiệm vụ CCHC của các ngành, địa phương; các mô hình, cơ chế đang

Số TT	Nhiệm vụ cụ thể	Tiến độ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả/sản phẩm
				ngành, UBND cấp huyện, UBND cấp xã	được triển khai thực hiện, các điển hình tốt trong CCHC được đăng tải thường xuyên và liên tục
5	Thực hiện sáng kiến hoặc giải pháp mới trong CCHC, tuyên truyền, vận động, khuyến khích cán bộ, công chức, viên chức nghiên cứu, đề xuất các giải pháp, cách làm mới trong thực hiện cải cách hành chính và đề nghị cơ quan có thẩm quyền công nhận sáng kiến, giải pháp và thực hiện nhân rộng trên địa bàn tỉnh.	Trong năm 2024	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, UBND cấp xã	Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, UBND cấp xã có ít nhất 01 sáng kiến, giải pháp thực hiện nhiệm vụ CCHC áp dụng tại cơ quan, đơn vị, địa phương hàng năm
6	Tổ chức Hội nghị đối thoại của Lãnh đạo cấp tỉnh, Lãnh đạo cấp huyện với người dân, tổ chức, doanh nghiệp, nhà đầu tư	Trong năm 2024	Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, tham mưu UBND tỉnh tổ chức đối thoại/diễn đàn với doanh nghiệp; Ban Tiếp công dân tỉnh: tham mưu tổ chức đối thoại với người dân.	Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện, UBND cấp xã.	Thường xuyên, định kỳ tổ chức đối thoại của Lãnh đạo cấp tỉnh, Lãnh đạo cấp huyện với người dân, tổ chức, doanh nghiệp, nhà đầu tư; ít nhất từ 03 cuộc đối thoại, diễn đàn trở lên; kịp thời chỉ đạo, giải quyết những kiến nghị, đề xuất của người dân, tổ chức, doanh nghiệp, nhà đầu tư
7	Thực hiện nhiệm vụ được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao trong năm	Trong năm 2024	Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, UBND cấp xã	Văn phòng UBND tỉnh rà soát, đơn đốc triển khai thực hiện	Đảm bảo 100% nhiệm vụ được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao hoàn thành đúng tiến độ

Số TT	Nhiệm vụ cụ thể	Tiến độ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả/sản phẩm
8	Phối hợp với Bộ Nội vụ triển khai thực hiện việc khảo sát cán bộ, lãnh đạo quản lý phục vụ chấm điểm Chỉ số CCHC của tỉnh năm 2023	Theo kế hoạch của Bộ Nội vụ	Sở Nội vụ	<ul style="list-style-type: none"> - Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện - Đại biểu HĐND tỉnh 	Hoàn thành 100% phiếu khảo sát, đáp ứng yêu cầu đặt ra
II	CẢI CÁCH THỂ CHẾ				
1	Theo dõi thi hành pháp luật				
	Thực hiện các hoạt động về theo dõi thi hành pháp luật	Trong năm 2024	Sở Tư pháp	Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện	<ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện đầy đủ 03 hoạt động theo dõi tình hình thi hành pháp luật theo đúng quy định tại Nghị định số 59/2012/NĐ-CP, Nghị định số 32/2020/NĐ-CP và các văn bản hướng dẫn thi hành - Báo cáo kết quả thực hiện
	Xử lý kết quả theo dõi thi hành pháp luật	Trong năm 2024	Sở Tư pháp	Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện	<ul style="list-style-type: none"> - Các văn bản xử lý/kiến nghị xử lý kết quả theo dõi thi hành pháp luật theo thẩm quyền - Báo cáo kết quả của UBND tỉnh
2	Xử lý các văn bản trái pháp luật do cơ quan có thẩm quyền kiểm tra kiến nghị	Trong năm 2024	Sở Tư pháp	Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện	100% văn bản trái pháp luật do cơ quan có thẩm quyền kiểm tra kiến nghị được xử lý
3	Thực hiện thường xuyên công tác kiểm tra, rà soát hệ thống hóa văn bản QPPL và công tác pháp chế trên địa bàn tỉnh	Trong năm 2024	Sở Tư pháp	Các cơ quan, đơn vị, địa phương	<ul style="list-style-type: none"> - Sở Tư pháp hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương - Văn bản quy phạm pháp luật của

Số TT	Nhiệm vụ cụ thể	Tiến độ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả/sản phẩm
	năm 2024 ban hành kèm theo Quyết định số 253/QĐ-UBND ngày 02/01/2024 ban hành các Kế hoạch công tác tư pháp năm 2024 nhằm kịp thời phát hiện và kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý nhiều văn bản trái pháp luật				HĐND tỉnh, UBND tỉnh ban hành đảm bảo tính hiệu quả, tính phù hợp của văn bản.
4	Nâng cao chất lượng các văn bản QPPL do tỉnh ban hành: Mức độ phù hợp, tính khả thi, tính hiệu quả khi các văn bản QPPL được triển khai	Trong năm 2024	Sở Tư pháp	Các cơ quan, đơn vị, địa phương	<ul style="list-style-type: none"> - Sở Tư pháp hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương - Các sở, ban, ngành, địa phương cần đánh giá kỹ lưỡng, đầy đủ, toàn diện các yếu tố tác động tích cực, tiêu cực sẽ ảnh hưởng đến văn bản quy phạm pháp luật được ban hành, bảo đảm khi tiến hành thực hiện đạt kết quả cao.
III	CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH				
1.	Kiểm soát quy định thủ tục hành chính (TTHC)				
	Không có TTHC ban hành trái thẩm quyền	Trong năm 2024	Văn phòng UBND tỉnh	Các Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện	<ul style="list-style-type: none"> - Triển khai thực hiện đúng theo Kế hoạch hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính năm 2024 trên địa bàn tỉnh Quảng Nam theo Quyết định số 467/QĐ-UBND ngày 05/3/2024 của UBND tỉnh Quảng Nam.
		Trong năm 2024	Văn phòng UBND tỉnh	Các Sở, ban, ngành, UBND cấp	<ul style="list-style-type: none"> - Xử lý kịp thời các vấn đề phát hiện qua rà soát nếu thuộc thẩm quyền ban hành của tỉnh hoặc kiến nghị các Bộ,

Số TT	Nhiệm vụ cụ thể	Tiến độ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả/sản phẩm
	Có các kiến nghị cải cách TTHC, kiến nghị cụ thể sửa đổi, bổ sung VBQPPL quy định TTHC trong năm đánh giá			huyện	ngành Trung ương xử lý, sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ liên quan đến TTHC. - Báo cáo công tác kiểm soát TTHC của tỉnh.
2.	Công bố, công khai TTHC và kết quả giải quyết hồ sơ				
2.1.	Công bố TTHC, danh mục TTHC theo quy định	Trong năm 2024	Các Sở, Ban, ngành	Văn phòng UBND tỉnh đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện	- Các quyết định công bố TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của tỉnh phải được ban hành chậm nhất trước 05 ngày làm việc tính đến ngày VBQPPL có quy định về TTHC có hiệu lực thi hành. - Trường hợp VBQPPL được ban hành theo trình tự, thủ tục rút gọn có hiệu lực kể từ ngày thông qua hoặc ký ban hành thì quyết định công bố TTHC phải được ban hành chậm nhất là sau 03 ngày kể từ ngày công bố hoặc ký ban hành VBQPPL có quy định về TTHC
2.2	Công khai TTHC và các quy định có liên quan				
	100% TTHC được công khai đầy đủ, kịp thời trên Cổng DVC quốc gia	Trong năm 2024	Các Sở, Ban, ngành	Văn phòng UBND tỉnh đôn đốc, kiểm tra	Công khai TTHC đầy đủ, kịp thời trên Cổng DVC quốc gia theo quy định.
	100% TTHC được công khai đầy đủ, kịp thời trên Cổng DVC của tỉnh và các Website của cơ quan có thẩm quyền giải quyết TTHC	Trong năm 2024	Sở Thông tin và Truyền thông; các Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện	Văn phòng UBND tỉnh đôn đốc, kiểm tra	- Công khai TTHC đầy đủ, kịp thời trên Cổng DVC của tỉnh -100% Trang thông tin điện tử của cơ quan chuyên môn cấp tỉnh công khai

Số TT	Nhiệm vụ cụ thể	Tiến độ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả/sản phẩm
					đầy đủ, kịp thời TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết. -100% Cổng/Trang thông tin điện tử của UBND cấp huyện công khai đầy đủ, kịp thời TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết
	100% TTHC được công khai đầy đủ, kịp thời tại Bộ phận Một cửa các cấp	Trong năm 2024	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; UBND cấp huyện; UBND cấp xã	Văn phòng UBND tỉnh	-100% TTHC được công khai đầy đủ, kịp thời tại Bộ phận Một cửa các cấp
2.3.	Công khai tiến độ, kết quả giải quyết hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC				
	Tỷ lệ hồ sơ TTHC được đồng bộ, công khai trên Cổng DVC quốc gia:	Thường xuyên	Sở Thông tin và Truyền thông; các Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện	Văn phòng UBND tỉnh đôn đốc, kiểm tra	100% hồ sơ TTHC được đồng bộ, công khai trên cổng DVC quốc gia
	Tỷ lệ hồ sơ TTHC do cơ quan hành chính các cấp tại địa phương tiếp nhận, giải quyết được công khai trên Cổng DVC của tỉnh	Thường xuyên	Sở Thông tin và Truyền thông; các Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện	Văn phòng UBND tỉnh đôn đốc, kiểm tra	Bảo đảm 100% hồ sơ TTHC do cơ quan hành chính các cấp tại tỉnh tiếp nhận, giải quyết được công khai trên Cổng DVC của tỉnh
3.	Thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông				
3.1.	Tỷ lệ TTHC thực hiện việc tiếp nhận, trả kết quả tại Bộ phận Một cửa	Thường xuyên	Các sở, Ban, ngành, UBND cấp huyện	Văn phòng UBND tỉnh	Bảo đảm 100% TTHC thuộc thẩm quyền quản lý, giải quyết của tỉnh thực

Số TT	Nhiệm vụ cụ thể	Tiến độ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả/sản phẩm
					hiện tiếp nhận, giải quyết tại Bộ phận một cửa các cấp.
3.2	Đưa TTHC ngành dọc thực hiện việc tiếp nhận hồ sơ tại Bộ phận Một cửa các cấp theo danh mục được phê duyệt	Thường xuyên	Các cơ quan ngành dọc cấp tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	- Thực hiện 100% TTHC theo danh mục TTHC được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt
3.3.	Số TTHC hoặc nhóm TTHC được giải quyết theo hình thức liên thông cùng cấp	Thường xuyên	Văn phòng UBND tỉnh chủ trì, tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo các sở, ban, ngành thực hiện	Các Sở, Ban, ngành, UBND cấp huyện rà soát, tham mưu, đề xuất UBND tỉnh	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định công bố TTHC liên thông trên địa bàn tỉnh - Danh mục TTHC/nhóm TTHC liên thông, chỉ rõ nơi tiếp nhận, trả kết quả và cơ quan tham gia giải quyết đối với từng TTHC/nhóm TTHC liên thông. - Đảm bảo từ 50% TTHC hoặc nhóm TTHC được giải quyết theo hình thức liên thông cùng cấp.
3.4.	Số TTHC hoặc nhóm TTHC được giải quyết theo hình thức liên thông giữa các cấp chính quyền	Thường xuyên	Văn phòng UBND tỉnh chủ trì, tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo các sở, ban, ngành thực hiện	Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện rà soát, tham mưu, đề xuất UBND tỉnh	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định công bố TTHC liên thông trên địa bàn tỉnh - Danh mục TTHC/nhóm TTHC liên thông, chỉ rõ nơi tiếp nhận, trả kết quả và cơ quan tham gia giải quyết đối với từng TTHC/nhóm TTHC liên thông. - Đảm bảo 30% TTHC hoặc nhóm TTHC được giải quyết theo hình thức liên thông giữa các cấp chính quyền.
4.	Kết quả giải quyết hồ sơ TTHC				
4.1.	Tỷ lệ hồ sơ TTHC do cơ quan chuyên môn cấp tỉnh tiếp nhận trong năm được giải quyết đúng hạn	Trong năm 2024	Các Sở, Ban, ngành	Văn phòng UBND tỉnh theo dõi, đôn đốc thực hiện	- Bảo đảm tỷ lệ hồ sơ giải quyết đúng hạn trên 95%.

Số TT	Nhiệm vụ cụ thể	Tiến độ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả/sản phẩm
4.2.	Tỷ lệ hồ sơ TTHC do UBND cấp huyện tiếp nhận trong năm được giải quyết đúng hạn	Trong năm 2024	UBND cấp huyện	Văn phòng UBND tỉnh theo dõi, đôn đốc thực hiện	- Bảo đảm tỷ lệ hồ sơ giải quyết đúng hạn trên 95%.
4.3.	Tỷ lệ hồ sơ TTHC do UBND cấp xã tiếp nhận trong năm được giải quyết đúng hạn	Trong năm 2024	UBND cấp xã	UBND cấp huyện; Văn phòng UBND tỉnh theo dõi, đôn đốc thực hiện	- Bảo đảm tỷ lệ hồ sơ giải quyết đúng hạn trên 95%
4.4.	Thực hiện việc xin lỗi người dân, tổ chức khi để xảy ra trễ hẹn trong giải quyết hồ sơ TTHC	Trong năm 2024	Các Sở, Ban, ngành, UBND cấp huyện, cấp xã	Sở Nội vụ	- Thực hiện đầy đủ và đúng quy định về việc xin lỗi người dân, tổ chức khi để xảy ra trễ hẹn trong giải quyết hồ sơ TTHC
4.5.	Đánh giá chất lượng giải quyết TTHC của địa phương	Trong năm 2024	Văn phòng UBND tỉnh theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc việc thực hiện	Các Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, cấp xã	- Thực hiện theo quy định tại Nghị định số 61/2018/NĐCP, Thông tư 01/2018/TT-VPCP và các văn bản có liên quan - Bảo đảm từ 80% - 100% CQCM cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã đạt điểm đánh giá từ tốt trở lên
5.	Tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị (PAKN) của cá nhân, tổ chức đối với TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của tỉnh				
5.1.	Xử lý PAKN của cá nhân, tổ chức đối với TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của tỉnh	Trong năm 2024	Văn phòng UBND tỉnh theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc việc thực hiện	Các Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, UBND cấp xã	100% số PAKN của cá nhân, tổ chức đối với TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của tỉnh được xử lý kịp thời, đầy đủ theo quy định

Số TT	Nhiệm vụ cụ thể	Tiến độ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả/sản phẩm
5.2.	Công khai kết quả trả lời PAKN của cá nhân, tổ chức đối với quy định TTHC thuộc thẩm quyền của tỉnh	Trong năm 2024	Văn phòng UBND tỉnh	Các Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, UBND cấp xã	100% số PAKN đã xử lý, trả lời được công khai theo quy định
IV	CẢI CÁCH TỔ CHỨC BỘ MÁY HÀNH CHÍNH				
1	Tiếp tục rà soát, sắp xếp tổ chức bộ máy và kiện toàn chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, phòng chuyên môn cấp huyện đảm bảo quy định	Theo tiến độ triển khai của Trung ương	Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện	Sở Nội vụ	- Các văn bản của UBND tỉnh về sắp xếp tổ chức bộ máy. Các văn bản quy định chức năng nhiệm vụ của cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, phòng chuyên môn cấp huyện.
2	Thực hiện quy định về cơ cấu số lượng lãnh đạo tại các cơ quan hành chính	Trong năm 2024	Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện	Sở Nội vụ	Thực hiện theo các quy định tại Nghị định 108/2020/NĐ-CP, Nghị định 107/2020/NĐ-CP và các văn bản có liên quan. 100% cơ quan, đơn vị, địa phương có cơ cấu số lượng lãnh đạo đáp ứng tiêu chí do chính phủ và các cơ quan có thẩm quyền quy định
3	Tỷ lệ giảm số lượng đơn vị sự nghiệp công lập so với năm 2021	Trong năm 2024	Các Sở, Ban, ngành, UBND cấp huyện	Sở Nội vụ	Số lượng đơn vị sự nghiệp công lập giảm trên 10% theo quy định
4	Tiếp tục thực hiện tinh giản biên chế theo lộ trình đã đề ra	Trong năm 2024	Các Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện	Sở Nội vụ	Số lượng biên chế giảm so với năm 2023
5	Thực hiện phân cấp quản lý				
5.1	Thực hiện các quy định về phân cấp,	Trong năm	Các Sở, ban, ngành,	Sở Nội vụ theo dõi,	Thực hiện các nhiệm vụ theo đúng quy

Số TT	Nhiệm vụ cụ thể	Tiến độ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả/sản phẩm
	phân quyền trong quản lý nhà nước do Chính phủ và các bộ, ngành ban hành	2024	UBND cấp huyện	hướng dẫn, đôn đốc việc thực hiện	định tại Nghị quyết số 04/NQ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ và các quy định khác của Chính phủ, các bộ, ngành về đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước theo ngành, lĩnh vực
5.2	Thanh tra, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước đã phân cấp, phân quyền cho cấp huyện, cấp xã	Trong năm 2024	Các Sở, ban, ngành	Sở Nội vụ	Thực hiện thanh tra, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước của Sở, ngành đã phân cấp, phân quyền cho cấp huyện, cấp xã
5.3	Xử lý các vấn đề về phân cấp, phân quyền phát hiện qua thanh tra, kiểm tra	Trong năm 2024	Các Sở, ban, ngành	Sở Nội vụ	Bảo đảm 100% số vấn đề phát hiện qua kiểm tra đã được xử lý hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý
V	CẢI CÁCH CHẾ ĐỘ CÔNG VỤ				
1	Tiếp tục hoàn thiện quy định về vị trí việc làm trong cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập	Trong năm 2024	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành; đơn vị sự nghiệp công lập và UBND cấp huyện	Văn bản quy định về vị trí việc làm
2	Tiếp tục rà soát, bố trí công chức, viên chức theo đúng vị trí việc làm được phê duyệt	Trong năm 2024	Các sở, ban, ngành; đơn vị sự nghiệp công lập và UBND cấp huyện	Sở Nội vụ	<ul style="list-style-type: none"> - 100% cơ quan, tổ chức hoàn thành Bản mô tả công việc/Danh mục vị trí việc làm và Khung năng lực cho từng vị trí việc làm. - 100% công chức, viên chức được bố trí đúng vị trí việc làm

Số TT	Nhiệm vụ cụ thể	Tiến độ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả/sản phẩm
3	Thực hiện đúng quy định về tuyển dụng công chức, viên chức	Trong năm 2024	- Sở Nội vụ chủ trì, tham mưu UBND tỉnh tổ chức	Các Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện	- Việc tuyển dụng được thực hiện đúng trình tự, thủ tục, thời gian, đảm bảo công khai, minh bạch - Ứng dụng công nghệ thông tin trong tuyển dụng, thi nâng ngạch công chức.
			- Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện theo nhu cầu thực tế	Sở Nội vụ hướng dẫn, theo dõi	
4	Thực hiện kế hoạch công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức	Trong năm 2024	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện	- Hoàn thành 100% Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Quảng Nam năm 2024 được ban hành theo Quyết định số 256/QĐ-UBND ngày 02/02/2024.
5	Tỷ lệ cán bộ, công chức cấp xã đạt chuẩn theo quy định	Thường xuyên	UBND cấp huyện, UBND cấp xã	Sở Nội vụ	Bảo đảm 100% Cán bộ, công chức cấp xã đáp ứng các tiêu chuẩn về tuổi, trình độ lý luận chính trị, trình độ học vấn và chuyên môn nghiệp vụ theo các quy định của Đảng, Chính phủ, Bộ Nội vụ và các tiêu chuẩn do các tổ chức đoàn thể, chính trị - xã hội quy định đối với từng chức danh cụ thể.
VI	CẢI CÁCH TÀI CHÍNH CÔNG				
1	Tổ chức thực hiện công tác tài chính - ngân sách				
1.1.	Thực hiện giải ngân kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước (NSNN)	Trong năm 2024	Các Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Thực hiện tốt các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao trong Nghị quyết số 29/NQ-HĐND ngày 12/7/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Nam về dự kiến kế hoạch đầu tư công năm

Số TT	Nhiệm vụ cụ thể	Tiến độ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả/sản phẩm
					2024 và Quyết định giao vốn đầu tư của UBND tỉnh
1.2.	Thực hiện quy định về việc sử dụng kinh phí nguồn từ NSNN	Trong năm 2024	Các Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện	Sở Tài chính theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện	Thực hiện quy định về việc sử dụng kinh phí nguồn từ NSNN
1.3.	Thực hiện các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách	Trong năm 2024	Các Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện	Sở Tài chính	Thực hiện đạt 90% trở lên các kết luận thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách của cơ quan có thẩm quyền tại tỉnh trong 2 năm gần nhất
2	Công tác quản lý, sử dụng tài sản công				
2.1.	Ban hành quy chế quản lý, sử dụng tài sản công của các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý	Trong năm 2024	Các Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện; đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh	Sở Tài chính	Thực hiện theo quy định tại Khoản 2 Điều 23 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các văn bản hướng dẫn của Sở Tài chính.
2.2.	Tổ chức thực hiện các quy định về quản lý, sử dụng tài sản công				
	Có kiểm tra việc thực hiện các quy định về quản lý, sử dụng tài sản công	Trong năm 2024	Sở Tài chính theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện	Các Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện	Kiểm tra việc thực hiện các quy định về quản lý, sử dụng tài sản công; cụ thể: Kế hoạch kiểm tra; Biên bản kiểm tra; Báo cáo kết quả kiểm tra; Thông báo kết luận kiểm tra về quản lý, sử dụng tài sản công

Số TT	Nhiệm vụ cụ thể	Tiến độ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả/sản phẩm
	Đã rà soát, chuẩn hóa, cập nhật số liệu vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản công	Trong năm 2024	Các Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện	Sở Tài chính theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện	Thực hiện rà soát, chuẩn hóa, cập nhật đầy đủ, kịp thời số liệu vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản công tại địa chỉ http://qltsc.mof.gov.vn theo hướng dẫn của Bộ Tài chính và Sở Tài chính
2.3	Thực hiện quy định về sắp xếp lại, xử lý nhà, đất thuộc thẩm quyền quản lý.	Trong năm 2024	Các Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, đơn vị sự nghiệp thuộc tỉnh	Sở Tài chính theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc việc thực hiện	- Tăng cường công tác quản lý để nâng cao hiệu quả sử dụng tài sản công. Thực hiện theo quy định tại Nghị định số 167/2017/NĐ-CP, Nghị định số 67/2021/NĐ-CP và các văn bản hướng dẫn thi hành
3	Triển khai thực hiện cơ chế tự chủ của các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập	Trong năm 2024	Các cơ quan, đơn vị, địa phương	Sở Tài chính hướng dẫn	- Giảm dần số lượng các đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước bảo đảm toàn bộ chi thường xuyên, tăng dần số lượng các đơn vị tự chủ tự bảo đảm chi thường xuyên và bảo đảm một phần chi thường xuyên, góp phần giảm chi trực tiếp ngân sách nhà nước cho đơn vị sự nghiệp - Trong năm 2024 có ít nhất 2 đơn vị sự nghiệp công lập được giao tự chủ ở mức tự đảm bảo chi thường xuyên và ít nhất 02 đơn vị sự nghiệp công lập được giao tự chủ ở mức tự đảm bảo một phần chi thường xuyên
4	Tỷ lệ giảm chi trực tiếp ngân sách cho đơn vị sự nghiệp của năm đánh giá so với	Trong năm 2024	Sở Tài chính	Các Sở, ban, ngành, UBND cấp	- Thực hiện giảm 10% chi trực tiếp ngân sách cho đơn vị sự nghiệp của

Số TT	Nhiệm vụ cụ thể	Tiến độ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả/sản phẩm
	năm 2021			huyện, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND tỉnh	năm đánh giá so với năm 2021
VII	XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN CHÍNH QUYỀN ĐIỆN TỬ, CHÍNH QUYỀN SỐ				
1.	Phát triển các nền tảng, cơ sở dữ liệu				
1.1	Triển khai, duy trì, cập nhật Kiến trúc Chính quyền điện tử theo quy định	Trong năm 2024	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện	Quyết định UBND tỉnh Ban hành Kiến trúc Chính quyền điện tử và tổ chức triển khai, duy trì và cập nhật Kiến trúc theo quy định của Chính phủ, Bộ Thông tin và Truyền thông
1.2.	Triển khai Trung tâm dữ liệu phục vụ chuyển đổi số theo hướng sử dụng công nghệ điện toán đám mây	Trong năm 2024	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện	- Sở Thông tin và Truyền thông tham mưu UBND tỉnh phương án kết nối theo hướng dẫn ngay khi Bộ Thông tin và Truyền thông triển khai nền tảng đám mây dùng chung.
1.3.	Tỷ lệ các ứng dụng có dữ liệu dùng chung được kết nối, sử dụng qua Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu cấp tỉnh (LGSP)	Trong năm 2024	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện	Bảo đảm 100% các ứng dụng có dữ liệu dùng chung được kết nối, sử dụng qua Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu cấp tỉnh (LGSP)
2.	Phát triển các ứng dụng, dịch vụ trong nội bộ cơ quan nhà nước				
2.1.	Tỷ lệ xử lý văn bản, hồ sơ công việc trên môi trường mạng tại tỉnh	Trong năm 2024	Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện	Sở Thông tin và Truyền thông theo dõi, đôn đốc việc	Bảo đảm 100% các sở, ngành và tương đương có tỷ lệ xử lý văn bản, hồ sơ công việc trên môi trường mạng đạt từ 80% trở lên; 100% các phòng thuộc

Số TT	Nhiệm vụ cụ thể	Tiến độ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả/sản phẩm
				thực hiện	UBND cấp huyện có tỷ lệ xử lý văn bản, hồ sơ công việc trên môi trường mạng đạt từ 50% trở lên
2.2.	Tỷ lệ gửi, nhận văn bản điện tử 4 cấp chính quyền	Trong năm 2024	Các Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, cấp xã	Sở Thông tin và Truyền thông theo dõi, đôn đốc việc thực hiện	Bảo đảm 100% sở, ngành, UBND cấp huyện, UBND cấp xã đã thực hiện kết nối
2.3.	Xây dựng, vận hành Hệ thống thông tin báo cáo cấp tỉnh	Trong năm 2024	Văn phòng UBND tỉnh theo dõi, đôn đốc	Sở Thông tin và Truyền thông, các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện	<p>-Hệ thống thông tin báo cáo đáp ứng đầy đủ chức năng, yêu cầu kỹ thuật theo quy định</p> <p>- Tỷ lệ kết nối chế độ báo cáo, cung cấp thông tin, dữ liệu của tỉnh với Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ, Trung tâm thông tin, chỉ đạo điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đạt 100%</p>
3	Phát triển ứng dụng, dịch vụ phục vụ người dân, tổ chức				
3.1	Cổng thông tin điện tử đáp ứng yêu cầu chức năng, tính năng kỹ thuật theo quy định	Trong năm 2024	Sở Thông tin và Truyền thông		<p>- Cổng thông tin điện tử của tỉnh đáp ứng yêu cầu chức năng, tính năng kỹ thuật theo quy định của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông</p> <p>- Thực hiện chuyển đổi sang công nghệ IPv6</p>

Số TT	Nhiệm vụ cụ thể	Tiến độ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả/sản phẩm
3.2.	Thiết lập, vận hành thử nghiệm Hệ thống thông tin giải quyết TTHC	Trong năm 2024	Sở Thông tin và Truyền thông	Văn phòng UBND tỉnh	Thiết lập, vận hành Hệ thống thông tin giải quyết TTHC trên cơ sở Cổng DVC và Hệ thống thông tin một cửa điện tử và có đầy đủ tính năng theo quy định
3.3.	Triển khai số hóa hồ sơ giải quyết TTHC	Trong năm 2024	Các Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, cấp xã	Văn phòng UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Nội vụ	- Đạt tối thiểu 80% tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết và cấp kết quả giải quyết TTHC điện tử đối với TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã đạt chỉ tiêu theo chỉ đạo của Chính phủ.
3.4	Nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến, tăng tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến.	Trong năm 2024	Các Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, UBND cấp xã	Sở Thông tin và Truyền thông, Văn phòng UBND tỉnh	- Tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến toàn trình đạt 100% - Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến toàn trình đạt 50%
3.5	Thực hiện thanh toán trực tuyến	Trong năm 2024	Các Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, UBND cấp xã	Sở Thông tin và Truyền thông, Văn phòng UBND tỉnh	- Tỷ lệ TTHC được triển khai thanh toán trực tuyến đạt 100% - Tỷ lệ TTHC có phát sinh giao dịch thanh toán trực tuyến đạt 100% - Tỷ lệ hồ sơ thanh toán trực tuyến đạt 30% trở lên.
VIII	TÁC ĐỘNG CỦA CCHC ĐẾN PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI CỦA TỈNH				
1	Phấn đấu hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2024 do HĐND tỉnh giao	Trong năm 2024	Các Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, UBND cấp xã	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Hoàn thành 100% các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2024

Số TT	Nhiệm vụ cụ thể	Tiến độ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả/sản phẩm
2	Triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp trong Chương trình xúc tiến đầu tư năm 2024 tỉnh Quảng Nam theo Quyết định số 183/QĐ-UBND ngày 26/01/2024 của UBND tỉnh	Thường xuyên	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, UBND cấp xã	Tổng số vốn thu hút đầu tư của tỉnh trong năm 2024 cao hơn năm 2023.
3	Tham mưu cơ chế, chính sách, giải pháp khuyến khích phát triển doanh nghiệp. Triển khai thực hiện có hiệu quả Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa để thúc đẩy khởi nghiệp và phát triển mạnh mẽ khu vực kinh tế tư nhân.	Trong năm 2024	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện.	Tỷ lệ doanh nghiệp thành lập mới trong năm 2024 cao hơn năm 2023 ít nhất 20%
4	Thực hiện các giải pháp nâng cao tỷ lệ đóng góp của khu vực doanh nghiệp vào thu ngân sách tỉnh	Trong năm 2024	Sở Tài chính; Sở Kế hoạch và đầu tư; Cục Thuế tỉnh	Các Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, UBND cấp xã	Tỷ lệ đóng góp của khu vực doanh nghiệp vào thu ngân sách tỉnh năm 2024 cao hơn năm 2023.
5	Thực hiện các cơ chế, chính sách thúc đẩy các ngành kinh tế phát triển - xã hội, tăng hiệu quả hoạt động các cơ sở sản xuất kinh doanh	Trong năm 2024	Sở Kế hoạch và đầu tư	Các Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, UBND cấp xã	Tỷ lệ Tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh (GRDP) năm 2024 cao hơn năm 2023